

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYÊN**

Số: 704/UBND-VP
Về việc giải quyết đơn thư khiếu
nại, tố cáo của ông Nguyễn
Kim Triết, xã Cẩm Thịnh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cẩm Xuyên, ngày 13 tháng 4 năm 2018

Kính gửi:

- Thanh tra huyện;
- Phòng Lao động, Thương binh và xã hội;
- Ủy ban nhân dân xã Cẩm Thịnh.

Ủy ban nhân dân huyện nhận được Đơn khiếu nại và Đơn Tố cáo của ông Nguyễn Kim Triết, trú tại Thôn Hòa Lạc, xã Cẩm Thịnh (*Có Đơn kèm theo*); UBND huyện giao:

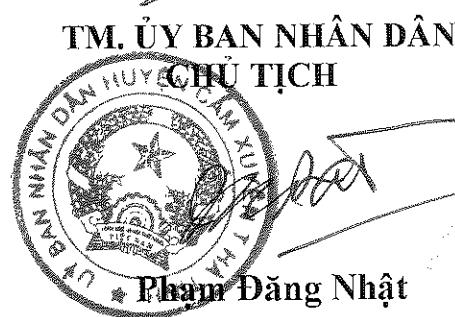
Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với Phòng LĐTBXH, UBND xã Cẩm Thịnh và các đơn vị liên quan tham mưu giải quyết đơn thư của công dân theo quy định.

Đồng chí Nguyễn Thị Bảo Ngọc - Phó Chủ tịch UBND huyện theo lĩnh vực phụ trách chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện.

Nhận được Công văn, yêu cầu Thanh tra huyện, Phòng LĐTB&XH, UBND xã Cẩm Thịnh và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Noi nhận:

- Nhu trên;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Đ/c Nguyễn Thị Bảo Ngọc - PCT UBND huyện;
- Bộ phận theo dõi công việc;
- Lưu: VT.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cửu Chinh..., ngày 26 tháng 3 năm 2018

ĐƠN KHIẾU NAI

Kinh gửi:... Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Càm Xê

Họ và tên: Nguyễn Kim Triết mã số
Địa chỉ:Thôn Hòa Lạc xã Cẩm Thanh
Khiếu nại lần:Nhà 2018

NỘI DUNG

Tôi không đồng ý với giải quyết đơn thư Khiếu nại của chủ tịch
Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên ngày 07/6/2012. Thì việc bồi thường
vẫn chưa UBND tỉnh ngày 03/01/2012 đã giải quyết cho
tổ cá sấu của tôi là chùa Trung, Không khác quan tâm đang tàng
hao che chở cá sấu tại Tường lâm thao. Thậm chí còn soi đèn.
Tôi yêu cầu giữ bí mật thông tin về người tố cáo. Thị trưởng
trao quyền làm nhiệm lại bí mật với tôi là cá mập cho xã
Cẩm Phê và các đối tượng biết rõ điều này. Khiến cho không
tường luật. Tôi tố cáo thi phaiture tiếp tôi mà Thị trưởng
chỉ có lý sao lại hai ngày bị tố cáo. Cố gắng bị tố cáo
vay. Nay tôi Khiếu nại là tố cáo tap te lâm và kết luận
số 01/KL-UBND huyện ngày 04/6/2012.

1/Về khen thutherford: Lực lượng chiến tranh này bị thủ đô đã
lâm trại. Về thủ tướng khen thutherford: Chiến thắng này gồm:

... Ông Lê Văn Loan - cha b! (thu) ... Bé Phan Hu... Ngọc me li Thú.

Bác Lê Xuân Dươn (bí thư xã ủy xã Dầu di hố số 82 xã Tân HTX
Bắc Thảo, k. 1973 - tháng 10/1975, giải ngũ)

... Da Nguyen the Man (This is me the Chi Tiep Phan van Tuan)

...bí...thù...thy...Tù...Thứ...13...phản...thi...Hàng...Thứ...12...gòn...kém...

Phan Thị Mỹ - Thị trấn Phan Thiết, Lâm Đồng

... Ông... làm... là... Ông... cầm... con... Tào... Dung... Khen... Chợ... Pháp...
... Ông... kề... hòn... Mèo... Chi... trù... về... khôn... gian... đì... Vò... bà... Nhái... Thị...

(Thứ 12 a) Võ Công Mến, tên kí là Phan Duy Bé, tên đệm là Võ Diêm

...tám...vì...còn...nhiết...người...nếu...chưa...rèo...Thứ...trái...bên...chi...nếu
...3...nắng...nay...bà...năm...đã...chết...Đa...Còn...dịt...còn...2...vợ...tử...Thứ...v

...đến...nay...Đã...quán...đã...mở...và...lawn...vết...còn...xanh...tươi...The...y
...fe...sá...bi...Tđ...com...được...hỗ...trợ...lawn...Nâ...đ'...Ché...ság...Tuân...Tuy...an...nă...g

2/ Về khía cạnh chất đặc hóa học... Kết luận Khảo sát xác định
đang quy định của pháp luật và Chỉnh Sách, chế độ của Nhà nước
và đất nước tham gia Khảo sát nhằm chủ động phái che
Tất cả các con cua các đồi trống đất là để xa, tách
tĩnh cho họ 1 vai Sắt trộ cát 48 ngăn trống Tù năm 2001
2002... Khi chúng có phôi lins, cát tại cua Nhà nước và theo
các đồi trống đất cát dày đặc chế độ Vay mua hayen ianh
nó là hổ đồng vay nên họ hòn trán Khảo sát ngày 10/ XII
lý kết luận này... Đài 06/6/01 trống hổ chất the loai I
đất cát thường là hòn trán sai

Tôi xin cảm ơn những lời kêu gọi trên là hoàn toàn chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Người làm đơn

Muzen Kim Tréf.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 26 tháng 3 năm 2018.

ĐƠN TÓ CÁO

Kính gửi: Chủ tịch, ủy ban nhân dân huyện Cà Mau; xin lỗi:

Họ và tên: Nguyễn Kim Triết

Địa chỉ: thôn Hòa Lạc xã Cà Mau

Tôi làm đơn này tố cáo hành vi vi phạm pháp luật của

1. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Cà Mau, Tổ chức them mưu để xuất lâm cấp trại cho nhiều người không sai chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước. 2. Thủ trưởng, công ty kinh doanh, Công ty TNHH Đồng Tung, Ông Phan Việt Huệ, số 13 bị bắt xe chở hàng truy thu theo quyết định thi hành án số 50, Phòng Cảnh sát điều tra, Công an xã Cà Mau, trại thi hành án số 13, Phan Huân Hùng, thôn 13 (Thị trấn Xuân) là già chưởng bị bắt chế tài cản trở thi hành án trại. Khi có điều dù không tham gia. Khoảng tháng 10/2017, Ông: Hoàng Văn Nghĩa (13), đi lính 1978, Ông: Lê Ngọc Thảo (Thôn Lai, Hòn) là cha của Lê Ngọc Vinh bị bắt Đảng ủy xã có trách nhiệm từ năm 1982 làm chủ tài sản trung tài xã Cà Mau, Nay khai họ tuổi sinh 1948, lấy tên con Lê Ngọc Vinh là bà đỡ làm trước tháng 6/2016. Đã xác nhận số 2014 số 108 Lê Ngọc Vinh Q7.

Hoàng Văn Đề, thôn Tiên Thắng, chay qua cõi số 11, ông Nguyễn Văn Khán, thôn Nam Sơn, làng ngã chay qua cõi số 85 bà: Võ Thị Nhàn, thôn Nam Sơn, số 01, bà: Nguyễn Thị Thái, bà thái về chay dưới thiêng binh. Ông Phan Xuân Tiến, thôn M, chay qua cõi số 108, trang cùm thành, ông Lê Thành Tín - người chém xác xé

* Chất độc hóa học: Hầu hết là sai, 6 đời, tông loài I tiên 81% gồm có: Ông Phan Xuân Sáu, Trần Định Hữu, Hoàng Văn Kiều, Phan Văn Lark, Cao Phi Yến, bút tá thi Đào, Lỗi 2 gồm: Ông Nguyễn Văn Quán, Nguyễn Văn Đầu (yếu chém xác)

Ông Lê Văn Bang, Phan Xuân Bé, là chùa Tường là cho họ Hùng mợt lý do là nơi già làm các đời thầy già tiếp cai cùi và được hứa trước khi cha chưa được chế độ (làng già) con hứa 2001 đến 2003 mà cha trước tiếp lại đến 2008-2009 mới làm được. Ông bút cát chém Nguyễn Thị Huyền - thôn Đồng Tung (con thằng Nguyễn Văn Chưởng sinh 1962 không rõ đâu cả) con cũng được 126 (cấp bù tài và là lây nhiễm diabète

Người làm đơn

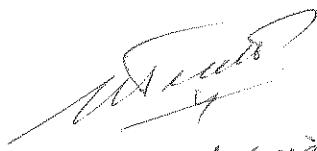
W. H. Smith

Nguyen Kim Triet.

Danh sách các đối tượng giàn tập hùng chiến
đang pháp lệnh.

1. Lê Thị Thúy - con ông Lê Văn Bang - Thủ Hoà Lạc.
(Khi bị bắt tại C6 chòi con trai SMTS Sóng Chổi Xã Nâm
Nhà 8' + vợ Bắc Lạc. Nhập xã năm 1961. 48 năm sau tay
chiếc rìu ở Bang chia cây trise chí thợ nề bị bắt. Năm 2008
mỗi tháng thuê có giàn thô bát 1 ngày & 100k tiền trả).
2. Trần Thị Hằng - con Trần Văn Huân - Thủ Hoà Lạc - là
công nhân ở Công ty ở Mèo Vạc. Khi bị bắt giỗ trước đó.
3. Phan Xuân Hoa - con ông Biền (Trưởng xóm). Ông không bao
để chết đói nồi trước ông Biền.
4. Phan Việt Nguyên - Phan Văn Duy - con ông Sáu - Cố trùm xã
đã có 10 con. Khi bị bắt giỗ bà ông tốt.
5. Phan Thịfrei - con ông Xant. Khi bị bắt giỗ bà
khi ông Xant đi xe máy cũn là 2003. bị bắt bị ném
cô chòi 1 con. và tang thi làm ở Thái Lan (cô là diều tòng
hoàng) bị bắt giỗ đâu.
6. Hàng Thị Nguyễn - 1 con ông Khoa - cung C6 chòi con.
Hàng Thị Trang. và thi làm tốt.
7. Nguyễn Thị Thúy - con ông Chóp. Thủ Ông Tòng.
(Đau ơm hi nho. Tháng chèo Sìn năm 1962. Khi bị bắt
gia đình bị bắt. Mẹ Sáu con lai bị ném gần bờ:
tại mà nã súng theo tên Tòng và Sóc. Xã vẫn cho
kiêng sống. đãg đùa có cháu và chép kệ cee : Mất trán
ng bả xã. và Phụ trách TB Xã & Xe. Trao theo lý.
8. Võ Kim báu để UBND huyện giải quyết đang
quy định của pháp luật.

Kính thưa.



Nguyễn Kim Tài

43	Phan Xuân Thiện	Trung Tâm - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
44	Võ Thị Học	Trung Tâm - Cảm Thịnh	Thương Bình	TNXP	
45	Hoàng Thị Hợi	Trung Tâm - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
46	Lê Xuân Chiến	Trung Tâm - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
47	Lê Ngọc Vinh	Trung Tâm - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
48	Nguyễn Thị Vân	Tân Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	TNXP	
49	Lê Ngọc Đức	Tân Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
50	Nguyễn Văn Ty	Tân Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	DN Chay (C)
51	Lê Ngọc Đạo	Tân Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
52	Lê Thanh Tịnh	Tân Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
53	Nguyễn Văn Tương	Tân Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
54	Nguyễn Văn Trí	Tân Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	Đa dạng
55	Nguyễn Thị Cúc	Tân Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	TNXP	
56	Cao Thanh Hải	Đông Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
X 57	Phan Xuân Nghiêm	Đông Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	Một кам chay c
58	Cao Đức Thắng	Đông Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	chay co QĐ
59	Kiều Viết Tân	Đông Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	C	
60	Lê Ngọc Huân	Đông Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
61	Lê Ngọc Bảo	Đông Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
62	Phan Xuân Từ	Đông Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
63	Nguyễn Trí Nguyệt	Đông Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
64	Cao Văn Chuyên	Đông Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
65	Cao Văn Chuyên	Đông Thuận - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
66	Cao Văn Minh	Hòa Sơn - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
67	Nguyễn Hữu Đoài	Hòa Sơn - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
68	Nguyễn Đình Bính	Hòa Sơn - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
69	Phan Văn Phương	Hòa Sơn - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
70	Cao Văn Sử	Hòa Sơn - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
71	Nguyễn Trọng Bá	Hòa Sơn - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
72	Phan Xuân Loan	Sơn Trung - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
73	Nguyễn Thị Suong	Sơn Trung - Cảm Thịnh	Thương Bình	TNXP	
X 74	Dương Thị Sâm	Sơn Trung - Cảm Thịnh	Thương Bình	C	chay que Co
75	Phan Quốc Huy	Sơn Trung - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
76	Nguyễn Văn Thanh	Sơn Trung - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
77	Nguyễn Thị Huân	Sơn Trung - Cảm Thịnh	Thương Bình	TNXP	
78	Nguyễn Trí Tuấn	Sơn Trung - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
79	Nguyễn Thị Lan	Sơn Trung - Cảm Thịnh	Thương Bình	TNXP	
80	Hoàng Hồng Hảo	Sơn Trung - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
X 81	Lê Ngọc Khai	Sơn Trung - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	Sai tên TA Bé chay
82	Nguyễn Đình Toản	Sơn Trung - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
83	Nguyễn Phong Cảnh	Sơn Trung - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
84	Nguyễn Đình Tạo	Sơn Trung - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
X 85	Nguyễn Văn Khánh	Sơn Nam - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	Đạo Ngũ
86	Lê Ngọc Thuận	Sơn Nam - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
87	Nguyễn Thị Liệu	Sơn Nam - Cảm Thịnh	Thương Bình	C	
88	Trần Minh Chương	Sơn Nam - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
89	Lê Viết Định	Sơn Nam - Cảm Thịnh	Thương Bình	QĐ	
90	Nguyễn Thị Hồng	Sơn Nam - Cảm Thịnh	Thương Bình	TNXP	
X 91	Võ Thị Viện	Sơn Nam - Cảm Thịnh	Thương Bình	TNXP	có khai bì th

Số: 281 /KL-SLĐTBXH

Hà Tĩnh, ngày 5 tháng 05 năm 2010

KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO

Đối với đối tượng hưởng chính sách Người có công
của xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

Ngày 05 tháng 08 năm 2009 giám đốc Sở Lao động - TBXH đã có Quyết định số: 128/QĐ-SLĐTBXH về việc tiến hành xác minh nội dung đơn tố cáo của ông Nguyễn Kim Triết, thường trú tại xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, do Công an tỉnh chuyênべn với nội dung: Ông tố cáo một số cán bộ xã và một số đối tượng thuộc xã Cẩm Thịnh lợi dụng chức vụ, quyền hạn cố tình lạm sai lèch thủ tục, hồ sơ hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng để trục lợi gồm 06 đối tượng hưởng chính sách như thương binh: Ông Võ Sỹ Kỳ; Bà: Phan Thị Hằng; Ông Võ Văn Khanh; Ông Phan Việt Hué; Ông Võ Huy Miên; Ông Phạm Đình Cầm (Ông Cầm làm hồ sơ nhưng chưa được hưởng chế độ này đã chết); hai ông hưởng chế độ thương binh: Ông Nguyễn Hữu Nồng; Ông Lê Ngọc Khai trú tại xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên.

Xác nội dung tố cáo, ~~về bản ghi nhận~~ của người bị tố cáo, báo cáo kết quả xác minh tố cáo, biên bản công bố lý tháo kết luận nội dung tố cáo, các tài liệu có liên quan, đối chiếu với các quy định của pháp luật; Sở Lao động - TBXH kết luận như sau:

1. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG TỐ CÁO

2. Đối với nguyên đơn: Ông Nguyễn Kim Triết, sinh tháng 6 năm 1952 tại xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, Tỉnh Hà Tĩnh là đối tượng đang hưởng chế độ mất sức lao động; (thời gian 1992-1994 bị di tản lý do giả mạo giấy tờ). Theo ông tường trình các đối tượng hưởng chế độ người hưởng chính sách như thương binh của xã Cẩm Thịnh đều có tham gia dân quân du kích từ năm 1967-1970 nhưng không bị thương nhẹ hồ sơ khai. Các đối tượng ông viết đơn tố cáo là ông nghe nói không đưa ra được tài liệu, chứng cứ để chứng minh việc tố cáo của mình (có biên bản xác minh kèm theo). Như vậy việc tố cáo của ông không sai. (Bản bí phi đo, Tờ luận 2 sai đo? đo? do não)

3. Làm việc với Đảng ủy, UBND xã Cẩm Thịnh :

- Kiểm tra sổ hộ tịch, hộ khẩu của 8 đối tượng theo đơn tố cáo thì họ đều có hộ tịch, hộ khẩu thường trú tại xã Cẩm Thịnh đang quản lý: đều phai viết, kính

* Tôi hoàn toàn có lí luận và khlee tế chung minh kiện ngay
* Tôi cam đoan việc tố cáo các đối tượng trên
là đúng thue te 100% giả mạo, khai man ho
để để hưởng chế độ ưu đãi.

Triết.

Đây là thủ cù Sô '8 người có tên
Cát Lãnh - già này. (Là vợ của ông: Võ Sỹ Kỳ thời D

Ông triết sĩ, ông nói chỉ hỏi Không Kiêm, Tô Cao. nhưng đãng ôngstellen chúng tôi 8 người làm cho già định chúng Tôi Nát đầu khổ, đây là tài liệu của Công an gửi cho chúng Tôi là ông triết sĩ Kiêm 8 tên tướng và cả chính quyền xã Cảnh Thịnh.

Ông là một đối tượng lưu dân đối Đang.
Hè năm này Ông sẽ phải đi từ 5 năm về nỗi niềm
tới là danh. Năm nào đã châm so' cho Ông.

Wine tao.

Dây lát thuê và Xe đạp mìnQ của số' Lao động
và lao động so 228X trong 8 người thay đổi bùn già
tren. Ngày 28-3-2011

Nham ngày 28-3-2011

This time you have Cxys.

[Signature]

(O Thien binh den xit)

Đây là Q.TD hay kết luận 28 (ngày 05.5.2010
của Sở LĐTB-XH - gửi cho cao đài Rà Đòi và xã Cát Lợn
được họ pô to như vậy gửi tôi kèm theo thiền trên
kính nám tao - Nay tôi gửi tên cho hay sau bút là 'Xem'
kết chín xác không kèm theo dans sác ou the hup tuy my kip:

Karl

Ward 1

Nieuwe Kunst

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYÊN

Số: QL/KL - UBND
TỔ ĐỘNG THƯƠNG BINH & XÃ HỘI HÀ TĨNH

Số..... 1687
Ngày 26/1/1972
nuyễn Văn Dung/phiên
Thực

chỉ đạo giải quyết đơn tố cáo của công dân tại xã Cẩm Thịnh gồm hai nội dung sau:

KÉT LUÂN

Câm xuyên, ngày 04 tháng 06 năm 2012

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

200

Về Khen thưởng Huân, Huy chương kháng chiến: tố cáo ông Lê Văn Đườm, Bí thư Đảng ủy xã (đã mất năm 2007) xác nhận cho cha, mẹ ông là: ông Lê Văn Loan (đã mất) và bà Nguyễn Thị Mận (đã mất) được hưởng chế độ khen thưởng Huân, Huy chương kháng chiến; bà Phan Thị Tứ và bà Phan Thị Vĩnh, ở thôn 14 có quan hệ họ hàng với ông Lê Văn Đườm, hưởng chế độ khen thưởng Huân, Huy chương kháng chiến chống Mỹ. Tố cáo ông Phạm Đình Nông, cán bộ Tư pháp xã làm chế độ cho mẹ vợ là bà Nguyễn Thị Gầm, ở thôn 14 và cha đẻ là ông Phạm Đình Cầm (đã mất), hưởng chế độ Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất.

- Về hưởng chế độ chất độc hóa học: Tố cáo ông Trần Đình Hựu thôn 14, dùng con bà Bà Bảo (Soản) ở xã Cẩm Hưng làm con mình để hưởng chế độ chất độc hóa học; ông Phan Xuân Sũu ở thôn 13, có 5 người con không bị dị tật nhưng vẫn được hưởng chế độ chất độc hóa học; ông Phan Xuân Xanh ở thôn 13, bị tai nạn xe máy năm 2007, có 8 người con không bị dị tật, nhưng ông và 1 con được hưởng chế độ chất độc hóa học; ông Hoàng Xuân Kiều ở thôn 13, có 8 người con không bị dị tật, nhưng ông và 2 con được hưởng chế độ chất độc hóa học.

Căn cứ Báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh của Đoàn kiểm tra được thành lập tại Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 10/01/2012 và Quyết định số 348/QĐ-UBND ngày 02/02/2012 của UBND huyện; Kết quả giám định của Tổ giám định Y khoa tại Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 07/3/2012 của UBND huyện; ý kiến của các đơn vị, cá nhân có liên quan; UBND huyện kết luận về các nội dung trong đơn tố cáo như sau:

A. KẾT QUẢ KIỂM TRA XÁC MINH

I. Về tố cáo liên quan đến khen thưởng Huân, Huy chương Kháng chiến chống Mỹ:

1. Các ông (bà): Lê Văn Loan, Nguyễn Thị Mận và Phạm Đình Cẩm ở xã Cẩm Thịnh (các trường hợp này đều đã mất); không tiến hành kiểm tra xác minh.

2. Trường hợp bà Phan Thị Vĩnh:

- Bà Phan Thị Vĩnh: sinh tháng 6/1947, trú quán tại thôn 14 - xã Gia Lộc, huyện

Tại hồ sơ xét duyệt thành tích hưởng Huy chương Kháng chiến chống Mỹ lưu giữ tại Chi cục Văn thư Lưu trữ tỉnh phản ánh quá trình tham gia hoạt động Kháng chiến như sau: từ tháng 4/1965 đến tháng 4/1967: tham gia đoàn thanh niên Bắc Thịnh, giữ chức vụ Bí thư Chi đoàn; từ tháng 8/1968 đến tháng 2/1972: tham gia Hội phụ nữ xóm 1 Bắc Thịnh, giữ chức vụ Chi Hội trưởng; theo bản khai thì bà Vĩnh có thời gian tham gia kháng chiến chống Mỹ được quy đổi theo quy định là 5 năm 6 tháng. Trên cơ sở xét duyệt và đề nghị của UBND xã Cẩm Thịnh và UBND

huyện; Chủ tịch nước tặng Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 866 KT/CTN ngày 7/11/2001.

- Kết quả kiểm tra, xác minh:

Tại cuộc họp người cao tuổi thôn 14 xã Cẩm Thịnh và kết quả làm việc với các cán bộ xã Cẩm Thịnh cùng thời điểm kê khai nêu trên, cũng như Bản giải trình của bà Vĩnh cho thấy: trong khoảng thời gian từ tháng 4/1965 đến tháng 2/1972; bà Vĩnh có tham gia hoạt động trong các tổ chức, đoàn thể thôn xóm; tham gia vận chuyển lương thực, nhu yếu phẩm, phục vụ hậu phương kháng chiến; tham gia dọn lợp vở lòng. Nhưng bà Vĩnh không giữ các chức vụ là Bí thư Chi đoàn Bắc Thịnh, Chi Hội trưởng phụ nữ xóm 1 Bắc Thịnh. Như vậy, bản khai thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước ngày 20/6/1997 của bà Vĩnh như trong hồ sơ là không đúng thực tế.

3. Đối với bà Phan Thị Tú: trong nội dung đơn tố cáo ghi ở Thôn 14 xã Cẩm Thịnh. Nhưng qua quá trình kiểm tra thấy rằng: bà Tú thôn 14 không có quan hệ họ hàng với ông Đườm, không được khen thưởng Huy chương kháng chiến; người có quan hệ họ hàng với ông Lê Văn Đườm và được khen thưởng Huy chương kháng chiến là bà Phan Thị Tú sinh tháng 10/1935, thôn 13 xã Cẩm Thịnh.

Tại hồ sơ về việc cấp giấy chứng nhận và trợ cấp ưu đãi người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc do được tặng Huy chương Kháng chiến của bà Tú tại Sở LĐTBXH tỉnh phản ánh quá trình tham gia hoạt động cách mạng như sau: từ năm 1955 đến năm 1960 tham gia Đoàn thanh niên, dân quân canh gác Đò Gon, giữ chức vụ Phó Bí thư Chi đoàn; từ năm 1960 đến năm 1967: là chiến sỹ nữ dân quân cơ sở tham gia tuần tra canh gác, Đội phó Đội sản xuất; từ năm 1967 đến năm 1972: nuôi cán bộ, bộ đội đoàn trung chuyển và cấp dưỡng; từ năm 1972 đến năm 1975: phục vụ cho bộ đội ở trong nhà, cho bộ đội mượn nhà để súng đạn, thuốc men, lương thực thực phẩm; theo bản khai thì bà Tú có thời gian tham gia kháng chiến chống Mỹ được quy đổi theo quy định là 7 năm; được UBND xã Cẩm Thịnh và UBND huyện xét duyệt, đề nghị và Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì tại Quyết định số 1054KT/CTN ngày 31/10/1996.

- Kết quả kiểm tra, xác minh:

Tại cuộc họp Hội người cao tuổi Thôn 13 và kết quả làm việc với các cán bộ xã cùng thời điểm bà Tú kê khai. Thấy rằng: trong khoảng thời gian từ năm 1955 đến năm 1975; bà Tú có tham gia hoạt động trong các tổ chức, đoàn thể thôn xóm; tham gia vận chuyển lương thực, nhu yếu phẩm, cho bộ đội ở trong nhà, phục vụ kháng chiến. Nhưng bà Tú không tham gia dân quân, du kích; không nuôi cán bộ và cấp dưỡng; không giữ các chức vụ là Phó Bí thư Chi đoàn, Đội phó Đội sản xuất. Như vậy, bản khai quá trình tham gia hoạt động kháng chiến của bà Tú trong hồ sơ là không đúng thực tế.

4. Đối với bà Lê Thị Gắm: sinh tháng 3/1921, trú quán tại thôn 14 xã Cẩm Thịnh.

Tại hồ sơ cấp giấy chứng nhận và trợ cấp ưu đãi người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc do được tặng Huy chương Kháng chiến cho bà Gắm tại Sở LĐTBXH tỉnh phản ánh quá trình tham gia hoạt động cách mạng như sau: từ tháng 3/1965 đến tháng 3/1970: là cán bộ phụ nữ, giữ chức vụ Chi Hội trưởng; từ tháng 4/1970 đến tháng 8/1972: là cán bộ Đội sản xuất, giữ chức vụ Đội phó; từ tháng 9/1972 đến tháng 4/1975: là cán bộ phụ nữ, giữ chức vụ Chi Hội trưởng.2

Thời gian tham gia kháng chiến chống Mỹ được quy định là 9 năm 8 tháng; được UBND xã Cẩm Thịnh, UBND huyện xét duyệt, đề nghị và Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất tại Quyết định số 1054KT/CTN ngày 31/10/1996.

- Kết quả kiểm tra, xác minh:

Tại cuộc họp Hội người cao tuổi thôn 14 và làm việc với các cán bộ xã Cẩm Thịnh cùng thời kỳ kê khai nêu trên cũng như Ý kiến giải trình của bà Gambi. Thấy rằng: trong khoảng thời gian từ tháng 3/1965 đến tháng 4/1975: bà Gambi có tham gia hoạt động trong các tổ chức, đoàn thể thôn xóm; tham gia vận chuyển lương thực, nhu yếu phẩm, ở hậu phương phục vụ kháng chiến. Tuy nhiên, bà Gambi không giữ các chức vụ là Chi Hội trưởng Phụ nữ, Đội phó Đội sản xuất. Như vậy, bản khai quá trình tham gia hoạt động cách mạng của bà Gambi trong hồ sơ là không đúng thực tế.

II. Về tố cáo liên quan đến hưởng chế độ chất độc hóa học:

1. Đối với ông Trần Đình Hữu và con đẻ là Trần Thị Hoa:

1.1. Về hồ sơ và quá trình xét duyệt của các cấp, các ngành:

a. Ông Trần Đình Hữu sinh năm 1953 thôn 14 xã Cẩm Thịnh:

- Tại biên bản giám định số 13/GĐYK-SK ngày 29/5/2008 của Hội đồng giám định Y khoa tỉnh, kết luận ông Hữu mắc bệnh: viêm phế quản mản tính, viêm đại tràng mản tính, bại liệt nữa người bên phải, có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do bệnh tật là 81%. Ông Trần Đình Hữu được hưởng trợ cấp 942.000 đồng/tháng (mức 1); kể từ ngày 29/5/2008, theo Quyết định số 138/QĐ-SLĐTB&XH ngày 20/6/2008 của Sở LĐ-TBXH tỉnh

b. Đối với Trần Thị Hoa (con ông Trần Đình Hữu) sinh năm 1985: đã được hưởng trợ cấp thường xuyên cho đối tượng là con đẻ của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học tại Quyết định số 5895 ngày 30/11/2002 của Sở LĐ-TBXH với mức trợ cấp là 48.000 đồng/tháng. Thực hiện kiểm tra, rà soát lại theo quy định tại Thông tư số 14/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 8/11/2004 đối với các đối tượng được hưởng chế độ trước ngày 01/7/2004: Trần Thị Hoa được điều chỉnh trợ cấp thường xuyên từ mức 48.000 đồng/tháng lên mức: 85.000 đồng/tháng kể từ ngày 01/7/2004, theo Quyết định số 4237/QĐ-LĐTBXH ngày 28/10/2006 của Sở LĐ-TBXH tỉnh.

1.2. Kết quả kiểm tra, xác minh:

- Về quá trình tham gia kháng chiến: ông Hữu có thời gian hoạt động tại chiến trường từ tháng 4/1974 đến năm 1978 tại các đơn vị C18 thuộc E27, C72 thuộc QK5, C72D75 – QK5, C6D2E572 tại địa bàn Quảng Nam, Đà Nẵng (lý lịch quân nhân gốc có xác nhận của Thủ trưởng các đơn vị) là đúng thực tế.

- Về xác định bệnh tật và mức độ dị dạng, dị tật: kết quả giám định của Tổ giám định Y khoa theo Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 07/3/2012 của UBND huyện (giám định theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra), xác định ông Trần Đình Hữu bị bệnh: viêm thần kinh ngoại biên, rối loạn tuần hoàn não, viêm dạ dày tá tràng, viêm da, giảm thị lực, suy giảm khả năng lao động; sinh con là Trần Thị Hoa bị dị dạng, dị tật: thiểu năng thần kinh, chậm phát triển về thể chất, suy giảm khả năng lao động, còn khả năng tự phục vụ.

2. Đối với Ông Phan Xuân Sỹ và con là Phan Việt Nguyên, Phan Việt Duy:

2.1. Về hồ sơ và quá trình xét duyệt của các cấp, các ngành.

a. Ông Phan Xuân Sỹ: sinh năm 1954 tại xã Cẩm Thịnh.

a. Ông Phan Xuân Sỹ: sinh năm 1954 tại xã Cẩm Thịnh.
 - Biên bản giám định bệnh tật số 22/GĐYK-SK ngày 29/5/2008 của Hội đồng giám định Y khoa tỉnh. Kết quả khám: viêm đại tràng mãn tính, ủ tai nghe kém nhẹt tai trái, nghe kém nhẹt tai phải, rối loạn tuần hoàn não, viêm họng độ „rối loạn thần kinh tâm căn suy nhược mức độ vừa, tổn thương thần kinh ngoại biên cánh tay phải mức độ trung bình; có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do bệnh tật là 81%. Ông Phan Xuân Sỹ được hưởng trợ cấp hàng tháng mức: 942.000 đồng (mức 1) kể từ ngày 29/5/2008, theo Quyết định số 136/QĐ-SLĐTB&XH ngày 20/6/2008 của Sở LĐ-TBXH tỉnh

b. Phan Việt Nguyên (con ông Phan Xuân Sỹ) sinh năm 1984; đã được hưởng trợ cấp thường xuyên cho đối tượng là con đẻ của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học tại Quyết định số 1493 ngày 23/5/2001 của Sở LĐTBXH với mức trợ cấp là 48.000 đồng/tháng. Thực hiện kiểm tra, rà soát lại theo quy định tại Thông tư số 14/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 8/11/2004. Phan Việt Nguyên được điều chỉnh trợ cấp thường xuyên lên mức: 85.000 đồng/tháng kể từ ngày 01/7/2004, theo Quyết định số 3950/QĐ-LĐTBXH ngày 28/10/2006 của Sở LĐTB- XH tỉnh.

c. Phan Việt Duy (con ông Phan Xuân Sỹ) sinh năm 1987: đã được hưởng trợ cấp thường xuyên cho đối tượng là con đẻ của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học tại Quyết định số 1494 ngày 23/5/2001 của với mức trợ cấp là 48.000 đồng/tháng. Thực hiện kiểm tra, rà soát lại theo quy định tại Thông tư số 14/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 8/11/2004. Trường hợp Phan Việt Duy được điều chỉnh trợ cấp thường xuyên lên mức: 85.000 đồng/tháng kể từ ngày 01/7/2004, theo Quyết định số 3949/QĐ-LĐTBXH ngày 28/10/2006 của Sở LĐTB- XH tỉnh.

2.2. Kết quả kiểm tra, xác minh:

2.2. Kết quả kiểm tra, xác minh:

- Về quá trình tham gia kháng chiến: ông Sưu có thời gian hoạt động ở chiến trường như sau: từ tháng 2/1974 đến tháng 4/1974: đơn vị C18E97 Hà Tây, từ tháng 5/1974 đến tháng 10/1979: công tác và chiến đấu tại Bộ Tham mưu Quân đoàn 3; Giấy xác nhận ngày 04/02/1996 của Tư lệnh Quân khu 4 - Trung tướng: Nguyễn Quốc Thước, chứng nhận đồng chí Phan Xuân Sưu là chiến sỹ thuộc C18-E97-F351 pháo binh, có tham gia công tác tại mặt trận B3, Bộ Tham mưu Quân đoàn 3 - Tây Nguyên (lý lịch quân nhân gốc có xác nhận của Thủ trưởng các đơn vị) là đúng thực tế.

vị) là đúng thực tế.
- Về xác định bệnh tật và mức độ dị dạng, dị tật: kết quả giám định của Tổ giám định Y khoa theo Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 07/3/2012 (giám định theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra), xác định ông Sűu bị bệnh: rối loạn tuần hoàn não, mất ngủ, viêm khớp, suy giảm khả năng lao động; sinh con là Phan Việt Nguyên bị dị dạng, dị tật: động kinh, thiểu năng trí tuệ, suy giảm khả năng lao động, còn khả năng tự phục vụ.

Riêng đối với Phan Việt Duy (Con ông Sưu): về hồ sơ chưa có kết quả khám của Hội đồng khám huyện, nhưng UBND huyện vẫn đề nghị Sở LĐTB - XH tỉnh điều chỉnh trợ cấp hàng tháng cho Phan Việt Duy là không đúng quy định. Việc Phòng LĐTB - XH hội tham mưu UBND huyện lập giấy xác nhận số 223/GXN-UBND ngày 24/9/2007 (bổ sung hồ sơ) xác nhận Phan Việt Duy (con ông Phan Xuân Sưu) có tình trạng dị dạng, dị tật: thần kinh tâm thần, phế quản, còi, chảy

máu cam thường xuyên, lở; còn khả năng tự lực được trong sinh hoạt là không có cơ sở, không phù hợp với bệnh án của Trạm y tế xã Cẩm Thịnh.

Mặt khác, kết quả giám định của Tổ giám định Y khoa theo Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 7/03/2012 (giám định theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra) xác định: không tìm thấy tổn thương, không có biểu hiện về dị dạng, dị tật. Do vậy, Phan Viết Duy không đủ điều kiện được hưởng chế độ đối với con đẻ của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

3. Đối với ông Phan Văn Xanh và con là Phan Thị Huệ:

3.1. Về hồ sơ và quá trình xét duyệt của các cấp, các ngành:

a. Ông Phan Văn Xanh: sinh năm 1952 tại xã Cẩm Thịnh:

- Biên bản giám định bệnh tật số 62/GĐYK-SK ngày 11/6/2009 của Hội đồng giám định Y khoa tỉnh; Kết luận: mắc bệnh viêm phế quản, viêm đại tràng mãn tính, thoái hóa các đốt sống C3,C4,C5,C6, khít hàm, u mờ vùng trán; có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do bệnh tật là 81%. Ông Phan Văn Xanh được hưởng trợ cấp hàng tháng mức 1 là: 1.137.000 đồng kể từ ngày 11/6/2009, theo Quyết định số 650/QĐ-SLĐTBXH ngày 04/8/2009 của Sở LĐ-TBXH tỉnh.

b. Phan Thị Huệ (con ông Phan Văn Xanh) sinh năm 1986: được hưởng trợ cấp thường xuyên cho đối tượng là con đẻ của người tham gia kháng chiến bị (Sai)) nhiễm chất độc hóa học tại Quyết định số 5890/QĐ-LĐTBXH ngày 30/12/2003 của Sở LĐ-TBXH với mức trợ cấp là 48.000 đồng/tháng. Thực hiện kiểm tra, rà soát lại theo quy định tại Thông tư số 14/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 8/11/2004 Phan Thị Huệ được điều chỉnh trợ cấp thường xuyên lên mức: 85.000 đồng/tháng kể từ ngày 01/7/2004, theo Quyết định số 2069/QĐ-LĐTBXH ngày 27/4/2006 của Sở LĐ-TBXH tỉnh.

3.2. Kết quả kiểm tra, xác minh:

- Về quá trình tham gia kháng chiến: ông Xanh có thời gian tham gia kháng chiến từ tháng 3/1970 đến tháng 10/1981 tại các đơn vị D4E9F968-QK4 và Đoàn 403 HQ, thuộc Lào, Quảng Trị và Đà Nẵng; được Chính phủ Cách mạng Lâm thời Miền Nam Việt Nam tặng thưởng Huy chương chiến sỹ giải phóng tại Quyết định số 810 ngày 02/12/1975 là đúng thực tế.

- Về xác định bệnh tật và mức độ dị dạng, dị tật: kết quả giám định của Tổ giám định Y khoa theo Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 7/03/2012 xác định Ông Phan Văn Xanh bị bệnh: u mờ vùng trán, viêm khớp, giảm thị lực, khít hàm, teo nhẹ cơ bên trái, suy giảm khả năng lao động; sinh con là Phan Thị Huệ bị dị dạng, dị tật: thiểu năng trí tuệ, mẫn ngứa toàn thân, suy giảm khả năng lao động, còn khả năng tự phục vụ.

4. Đối với ông Hoàng Xuân Kiều và con là Hoàng Thị Trang, Hoàng Thị Nguyệt:

4.1. Về hồ sơ và quá trình xét duyệt của các cấp, các ngành:

a. Ông Hoàng Văn Kiều: sinh năm 1954 tại xã Cẩm Thịnh:

- Biên bản giám định bệnh tật số 21/GĐYK-SK ngày 29/5/2008 của Hội đồng giám định Y khoa tỉnh; Kết luận mắc bệnh: sa dạ dày do hẹp môn vị, tay run do hội chứng ParKinSon, vùng đầu nhiều sẩn ngứa, viêm quanh hậu môn; có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do bệnh tật là 81%. Ông Hoàng Văn Kiều được hưởng trợ cấp thường xuyên mức 1 là: 942.000 đồng/tháng kể từ ngày 29/5/2008, theo Quyết định số 135/QĐ-SLĐTB&XH ngày 20/6/2008 của Sở LĐ-TBXH tỉnh.

b. Hoàng Thị Trang (con ông Hoàng Văn Kiều) sinh năm 1986: được hưởng trợ cấp thường xuyên cho đối tượng là con đẻ của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học tại Quyết định số 5891/QĐ-LĐTBXH ngày 30/12/2002 của Sở LĐTBXH với mức trợ cấp là 48.000 đồng/tháng. Thực hiện tổ chức kiểm tra, rà soát lại theo quy định tại Thông tư số 14/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 8/11/2004; Hoàng Thị Trang, được điều chỉnh trợ cấp thường xuyên lên mức: 85.000 đồng/tháng kể từ ngày 01/7/2004, theo Quyết định số 2830/QĐ-LĐTBXH ngày 6/9/2006 của Sở LĐTB-XH tỉnh.

c. Hoàng Thị Nguyệt (con ông Hoàng Văn Kiều) sinh năm 1991: đã được hưởng trợ cấp thường xuyên tại Quyết định số 5893 ngày 30/11/2002 của Sở LĐTBXH với mức trợ cấp là 48.000 đồng/tháng. Thực hiện Thông tư số 14/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 8/11/2004; Hoàng Thị Nguyệt được điều chỉnh trợ cấp thường xuyên lên mức: 85.000 đồng/tháng kể từ ngày 01/7/2004, theo Quyết định số 2829/QĐ-LĐTBXH ngày 6/9/2006

4.2. Kết quả kiểm tra, xác minh:

- Xác minh quá trình tham gia kháng chiến: ông Hoàng Xuân Kiều tham gia kháng chiến từ tháng 01/1972 đến tháng 01/1975 tại các đơn vị: C1-D50 tinh đội, C20-E64-320, C25-E64-320, C3-D7-E64, C24-E64 thuộc Quảng Trị, Bình Phước (lý lịch quân nhân gốc có xác nhận của Thủ trưởng các đơn vị) là đúng thực tế.

- Xác định về bệnh tật và mức độ dị dạng, dị tật: kết quả giám định của Tổ giám định Y khoa theo Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 7/03/2012 (Giám định theo yêu cầu của đoàn kiểm tra) xác định ông Hoàng Xuân Kiều bị bệnh: viêm phế quản mản tính, viêm khớp, giảm thị lực; suy giảm khả năng lao động; sinh con là Hoàng Thị Nguyệt bị dị dạng, dị tật: thiểu năng trí tuệ, thừa ngón chân, đám sặc tố da, đầu dị dạng, suy giảm khả năng lao động, còn khả năng tự phục vụ; sinh con là Hoàng Thị Trang bị dị dạng, dị tật: đầu nhỏ, mắt híp, thiểu năng trí tuệ, còn khả năng tự phục vụ.

B. Nhận xét, kết luận và kiến nghị:

I. Nhận xét, Kết luận:

1. Về nội tố cáo liên quan đến khen thưởng Huân, Huy chương kháng chiến:

Từ kết quả kiểm tra, xác minh; căn cứ Điều lệ Tổng kết thành tích Kháng chiến chống Mỹ cứu nước ban hành kèm theo Nghị quyết số 47-NQ-HĐNN7 ngày 29/9/1981 của Hội đồng Nhà nước; căn cứ đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng được quy định tại Thông tư số 39-BT của Bộ trưởng Tổng Thư ký ngày 21/4/1982 hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 47-NQ-HĐNN cho thấy:

- Bà Phan Thị Vĩnh: không đủ điều kiện, tiêu chuẩn được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì tại Quyết định số 866 KT/CTN ngày 7/11/2001.

- Bà Phan Thị Tú: không đủ điều kiện, tiêu chuẩn được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì tại Quyết định số 1054KT/CTN ngày 31/10/1996.

- Bà Lê Thị Gấm: không đủ điều kiện, tiêu chuẩn được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất tại Quyết định số 1054KT/CTN ngày 31/10/1996.

Như vậy, các trường hợp gồm: bà Vĩnh, bà Tứ (có quan hệ họ hàng với ông Lê Văn Đườm nguyên bí thư Đảng ủy đã mất) và bà Gắm (mẹ vợ ông Nguyễn Đình Nông - cán bộ tư pháp xã Cẩm Thịnh) được Tặng Huy chương kháng chiến chưa đúng tiêu chuẩn quy định như đơn nêu là đúng. Còn nội dung tố cáo ông Lê Văn Đườm – nguyên Bí thư Đảng ủy xã Cẩm Thịnh lợi dụng chức vụ, quyền hạn để lập, xác nhận hồ sơ cho người thân được hưởng chính sách ưu đãi của nhà nước nay ông Đườm đã mất năm 2007 nên UBND huyện không xem xét trách nhiệm, còn ông Phạm Đình Nông – cán bộ Tư pháp xã thời điểm bà Gắm (mẹ vợ) kê khai và được tặng Huy chương Kháng chiến thì ông Nông chưa làm cán bộ xã.

2. Về nội dung tố cáo liên quan đến hưởng chế độ chất độc hóa học:

Từ kết quả kiểm tra, xác minh; đối chiếu với các quy định hiện hành về chế độ đối với người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị hậu quả do nhiễm chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh tại Việt Nam:

- Các đối tượng sau đây đủ điều kiện tiếp tục được hưởng chế độ đối với con đẻ của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học theo Quyết định của Sở LĐ-TBXH tỉnh gồm: Trần Thị Hoa; Phan Viết Nguyên; Phan Thị Huệ; Hoàng Thị Trang; Hoàng Thị Nguyệt.

- Trường hợp Phan Viết Duy (con ông Phan Xuân Sữ) không đủ điều kiện được hưởng chế độ đối với con đẻ của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học vì không bị dị dạng, dị tật do ảnh hưởng của chất độc hóa học.

- Các trường hợp gồm: Ông Trần Đình Hữu sinh năm 1953 chở ở Thôn 14; ông Phan Xuân Sữ sinh năm 1954 chở ở Thôn 13; ông Phan Văn Xanh sinh năm 1952 chở ở Thôn 13; ông Hoàng Văn Kiều sinh năm 1954 chở ở Thôn 13; bị suy giảm khả năng lao động do mắc bệnh liên quan đến phổi nhiễm chất độc hóa học được hưởng chế độ là đúng. Tuy nhiên, tỷ lệ suy giảm khả năng lao động theo kết quả giám định của Hội đồng giám định Y khoa tỉnh là 81% là chưa phù hợp với sức khỏe hiện nay của các đối tượng trên.

Như vậy, đơn nêu Phan Viết Duy (con ông Sữ) không đủ tiêu chuẩn được hưởng chế độ chất độc hóa học là đúng.

Còn các nội dung đơn nêu: ông Trần Đình Hữu thôn 14, dùng con bà Bảo (Soàn) ở xã Cẩm Hưng làm con mình để hưởng chế độ chất độc hóa học; ông Phan Xuân Sữ có 5 người con không bị dị tật nhưng vẫn được hưởng chế độ chất độc hóa học; ông Phan Xuân Xanh có 8 người con không bị dị tật nhưng ông và 2 con được hưởng chế độ chất độc hóa học; ông Hoàng Văn Kiều có 8 người con không bị dị tật nhưng ông và 2 con vẫn được hưởng chế độ chất độc hóa học là không đúng.

3. Trách nhiệm của các đơn vị và cá nhân có liên quan:

- Việc lưu giữ hồ sơ, tài liệu Tặng thưởng Huy chương kháng chiến cho người có công tại: UBND xã Cẩm Thịnh, Ban Thi đua Khen thưởng huyện (nay là phòng Nội vụ) không đầy đủ, nhiều trường hợp không được lưu giữ hoặc bị thất lạc.

- Để xảy ra những sai sót trong việc xác nhận hồ sơ không đúng thực tế cho các các đối tượng, đề nghị Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến nêu trên khuyết điểm thuộc về Hội đồng thi đua khen thưởng xã Cẩm Thịnh thiếu kiểm tra, xem xét trước khi đề nghị.

- Hội đồng khám của huyện khi lập biên bản xác định lại mức độ dị dạng, di tật của các đối tượng hưởng chế độ theo Thông tư số 14/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 8/11/2004 còn sai sót về thủ tục hành chính, không có đầy đủ chữ ký của các thành viên.

- Việc xác lập hồ sơ, kiểm tra, xem xét và đề nghị cấp trên cho hưởng chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đối với Phan Việt Duy không đủ tiêu chuẩn trách nhiệm thuộc về phòng LĐTBXH (không có kết quả khám của Hội đồng khám cấp huyện).

II. Kiến nghị:

Để khắc phục những sai sót, tồn tại và hạn chế trong việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có công tại xã Cẩm Thịnh; UBND huyện kiến nghị:

1. Giao Phòng Nội vụ:

- Tham mưu, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi Quyết định kèm theo hiện vật khen thưởng của Chủ tịch nước Tặng thưởng Huy chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước cho các trường hợp sau đây do không đủ điều kiện, tiêu chuẩn:

Quyết định số 866 KT/CTN ngày 7/11/2001 kèm theo hiện vật của Chủ tịch nước Tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhì cho bà Phan Thị Vĩnh, sinh tháng 6/1947, trú quán tại thôn 14 xã Cẩm Thịnh.

Quyết định số 1054KT/CTN ngày 31/10/1996 kèm theo hiện vật của Chủ tịch nước Tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhì cho bà Phan Thị Tú, sinh tháng 10/1935, trú quán tại thôn 13 xã Cẩm Thịnh.

Quyết định số 1054KT/CTN ngày 31/10/1996 kèm theo hiện vật của Chủ tịch nước Tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất cho bà Lê Thị Gắm, sinh tháng 3/1921, trú quán tại thôn 14 xã Cẩm Thịnh.

- Tham mưu UBND huyện tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm và xử lý trách nhiệm hành chính tùy mức độ sai phạm: đối với UBND xã Cẩm Thịnh và các cá nhân liên quan, ~~đối với phòng LĐ-TBXH và các cá nhân liên quan~~ trong việc xét duyệt hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi về người có công còn nhiều sai sót, trường hợp hưởng chính sách không đúng nêu trong Kết luận này, theo thẩm quyền và phân cấp quản lý cán bộ.

2. Giao phòng Lao động -Thương binh Xã hội:

Tham mưu UBND huyện thực hiện những vấn đề sau:

- Đình chỉ các quyền lợi hiện hưởng (nếu có) liên quan đến thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước về Huân, Huy chương kháng chiến đối với các trường hợp gồm: bà Phan Thị Vĩnh, bà Phan Thị Tú và bà Lê Thị Gắm ở xã Cẩm Thịnh nêu trên kể từ ngày 01/7/2012.

- Tạm đình chỉ việc chi trả chế độ con đẻ của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đối với Phan Việt Duy (con ông Phan Xuân Sỹ) tại Quyết định số 3949/QĐ-LĐTBXH ngày 28/10/2006 của Sở LĐ-TBXH tỉnh.

3. Đối với UBND xã Cẩm Thịnh:

- Kiểm tra, xem xét cụ thể thời gian tham gia hoạt động cách mạng của bà Phan Thị Vĩnh: sinh tháng 6/1947, trú quán tại thôn 14 xã Cẩm Thịnh; bà Phan Thị Tú: sinh tháng 10/1935, trú quán tại thôn 13 xã Cẩm Thịnh; bà Lê Thị Gắm: sinh tháng 3/1921, trú quán tại thôn 14 xã Cẩm Thịnh để lập hồ sơ đề nghị cơ quan có

thâm quyền khen thưởng theo quy định hiện hành, đảm bảo quyền lợi của công dân.

4. Kiến nghị Sở Lao động – TBXH tỉnh:

- Thu hồi Quyết định số 3949/QĐ-LĐTBXH ngày 28/10/2006 của Sở Lao động - TBXH về việc chi trả chế độ con đẻ của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đối với Phan Việt Duy sinh năm 1987 (con ông Phan Xuân Sũu) ở Thôn 13 xã Cẩm Thịnh do không đủ điều kiện theo quy định.

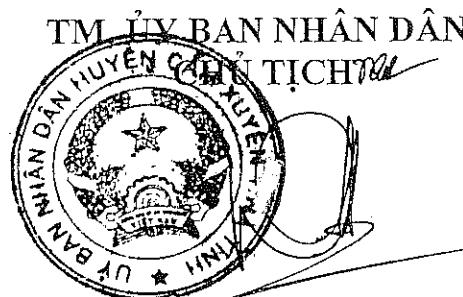
- Kiến nghị cấp có thẩm quyền tổ chức giám định lại tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do mắc bệnh liên quan đến phơi nhiễm chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh đối với các trường hợp: Ông Trần Đình Hữu sinh năm 1953 chở ở Thôn 14; ông Phan Xuân Sũu sinh năm 1954 chở ở Thôn 13; ông Phan Văn Xanh sinh năm 1952 chở ở Thôn 13; ông Hoàng Văn Kiều sinh năm 1954 chở ở Thôn 13 xã Cẩm Thịnh để làm căn cứ xác định mức hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng, đúng quy định.

Trên đây là nội dung Kết luận kiểm tra, xác minh giải quyết đơn tố cáo của công dân tại xã Cẩm Thịnh; UBND huyện yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện những kiến nghị nêu tại mục 1,2,3 phần II Kết luận trước ngày 30/6/2012. Đồng thời kính đề nghị Sở Lao động – TBXH tỉnh xem xét giải quyết những vấn đề nêu tại mục 4 phần II Kết luận này trước ngày 30/8/2012 để UBND huyện báo cáo UBND tỉnh ./.

Nơi nhận: huyện

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở LĐ-TBXH;
- Phòng tiếp công dân tỉnh
- TT HU; HĐND huyện
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng: Nội vụ; LĐTBXH;
- UBND xã Cẩm Thịnh;
- Lưu VT; HSGQ.

(B/C)



Nguyễn Đình Hải

Tôi là Nguyễn Đình Hải, là người có cá - Ma không nắn
được Kết quả giải quyết này và đây là rõ ràng
UBND huyện Cửu Đaxter
Mai đến ngày 13-01-2015

Tôi mới được Thanh tra Sở LĐTBXH
phản ánh bút. Còn UBND xã Cẩm Thịnh là đơn vị là
chức đề nghị cho cá đối tượng trên hưởng thi - Lãnh
quyết định gì? biến hồ giải thích chaytained?

Nhận ngày 13-01-2015 tại số

Nguyễn Kim Triết
Nguyễn Kim Triết

DANH SÁCH

NHỮNG NGƯỜI HƯỞNG SAI CHẾ ĐỘ Ở XÃ *Cửu Phố*
 ĐÃ LĨNH TRỌ CẤP ("Theo danh sách nêu soát của xã năm 2012")

TT	Họ và tên	Đối tượng	Thân	Nội dung
1	Phan thi Hàng	* T.Binh	Trại Xuân	Không tham gia kháng chiến. Không đi đầu ca, không có cầm hàng Số 1 M.C Thepvn sai l. 19/4)
2.	Nguyễn Văn Tuân	T.binh	Yên Trang	Lãy chưng về cản think o' Thao trại Xuân. Đến 1970 không làm gi cđ - Huân Ông Lê Hoài - chủ nhiệm HTX Bách Khoa - là Ông Phan Văn Tuân. Kế thừa 1970. Sau đó làm chủ HTX Nông và Phô"char tỉnh. Lãnh chung, đe dọa mủ tài lai sai khuy?
3.	Phan Xuân Tiều	Thiếu binh	Tuyn Phong	Ông Tiều Nhât ngai 30.4.70 (cùng Ông Võ Văn - Phan Văn Cố) bị bắt Nhưng Ông Tuyn lạy hòi Số khoa huân - 1969. (Điều lâm chế 1968)
4.	Nguyễn Văn Tài (59)	Thiếu binh	Tan Huân	Ông Tiều có "H" dân công chống Mỹ và khoa manh. Thiếu kỵ lâm y ta cho đỡ. 202 năm. Năm sau bị bắt
5.	Nguyễn Văn Tuân (59)	Thiếu binh	Tan Huân	Chạy qua "cô" lộc em ống tảng lấp cản think. Khi Số 16 Xã kết nay bị thương và đe dọa Thiếu binh do Xã kết?
6.	Đặng thi Sản (50)	Thiếu binh	Sơn Tùng	cô ti bộ đội - Nhập vào nhà. Ngày 1/9/70
7.	Lê Ngọc Khai	Thiếu binh	Sơn Tranh	- Cô ti bộ đội dân ống Nghè mít. Chạy qua cô và Xã kết hi Số - Ông Khai ti lính 1970. Sau chiến thắng 30.4.75 - Sau đó phu vợ bà Xã lâm phu công an xã tên Phan Thị Duy Tíc - Nhập xã lâm dứt
8.	Võ Thị Viên	Thiếu binh	Số Nam	Thi Viên có thi THPT. Nhận rõ "đó là sai thái" và thi phu tinh o' thời 12. Duy Trung lạy chung ic khôn Sơn Nam và lãnh (Số 18 - Xã) đe dọa - là huân Thiếu binh (Em ong Võ Sikey - ca trong kluan 28/1. cùa Số 1)
9.	Namminh Phan	Thiếu binh	còn Nam	mà khôn thu nhan hanh phu tron' mua them hoi chinh'

Tiếp trang đầu ..

TT	Họ và tên	Đối tượng	Thôn Núm Sòn.	Nơi dung
50/85.				
10	Lê Ngọc Vinh	Thường binh	Triển thăng (số 168)	Cấp hàng hối cấp đồng rúp cát xát Ông tên thắc là Lê Ngọc Thảo (cha đẻ Lê Ngọc binh) Số số 157471 sinh 1930. Cố đị dân công đồng Mỹ Lãm Còn thiêng. Sau đó, Rchai sinh 1990 là con tên con Lê Ngọc Vinh là Quận đội. Đề' lâm ché' ôn - Thủy binh. số 105 lâm là có niêm yết dans sad 01. Ngày 3/7/2014.
11.	Hoàng Văn Nghĩ	Benh binh	Triển xuân số 14.	Ông Nghĩ mìn th. lín 1978. Ông quân đội Phổ / Chợ KQ Hồ Túor sỉ quan Phổ KĐQ 28/ Phù Khênh - Nam 88/2009 chết đt 559 binh - có đồng thiêng - Không team già không chia.
12	Lê Văn Bằng	Chết đt	Hoa Lạc Loại 2	Ông Bằng đt bô đt 12.1967 đt binh ترام thuỷ số 559. 76 phu nến ic 105 mai khoe . Xe đt đt gía đt. Cò 55m đi bộ thiêng luan chung 3 Chỗ Ngòi đt cát / Cát 2 (55 và lín) thi đt cát 142 - Nhìn đt xá cho 1 sats con là lè thi' Thủy - Đt kinh thi đt sai. Vào Ông Bằng m't lâm say rạy. Không bị mae 1 trog 17 bêng theo gang đt do Cát và . Phayun lâm sayen (am) và so? cát thi đt cát Ông Biêm đt bô đt 12.67. đt Tùng đt tóm 97 (559) là ý tđ 1976 phục hén ic chot manh - gót cái con chè non đt thiêng khéis 3. Không Phai regis đt bêng thi đt 1976. - Không có 1 Chen thiêng Trí 101 đt 105 - Không thiêng đt thiêng khéis 31 (cát TB, Bé bêng M967) không bị gát đt 1967 sau đt n't đt phong lâm (kết thán đoà nect bị đánh b' thiêng đt 105. -
13	Nguyễn Văn Quân	Chết đt	Yên Tùng số 149	Chết đt thiêng khéis 31 (cát TB, Bé bêng M967) không bị gát đt 1967 sau đt n't đt phong lâm (kết thán đoà nect bị đánh b' thiêng đt 105. -
14	Nguyễn Văn Thành	Chết đt	Đông Thành số 150	Chết đt thiêng khéis 31 (cát TB, Bé bêng M967) không bị gát đt 1967 sau đt n't đt phong lâm (kết thán đoà nect bị đánh b' thiêng đt 105. -
15	Nguyễn Văn Thành	Chết đt	Đông Thành Loại 2	Chết đt thiêng khéis 31 (cát TB, Bé bêng M967) không bị gát đt 1967 sau đt n't đt phong lâm (kết thán đoà nect bị đánh b' thiêng đt 105. -

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI HUỐNG SAI CHẾ ĐỘ Ở XÃ *Lâm Định*
ĐÃ LĨNH TRO CẤP

ỦY BAN TRUNG ƯƠNG
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
BAN THƯỜNG TRỰC

Số: 2111/MTTW-TD
V/v: Thông báo chuyển đơn đề nghị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2014

Kính gửi: Ông Nguyễn Kim Triết

Địa chỉ: thôn Hòa Lạc, xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

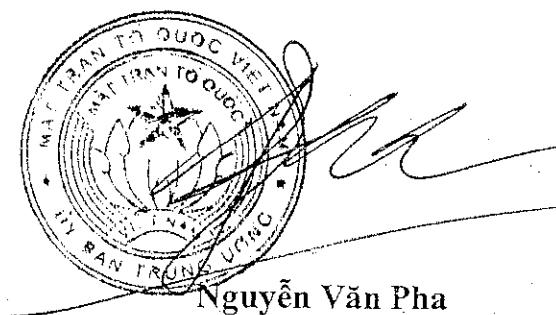
Vừa qua, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Nguyễn Thiện Nhân nhận được đơn đề nghị của ông đề ngày 26/7/2014. Sau khi nghiên cứu đơn, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chuyển đơn và tài liệu liên quan do ông cung cấp đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Vậy xin thông báo để ông biết./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Ban Dân chủ - Pháp luật.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Pha

NHỮNG SAI PHẠM CỦA CHÍNH QUYỀN XÃ... QUÁ TÙNG THỜI KỲ

TT	Thời gian	Sai phạm	Người chủ trì
24	Phan Văn Kans Tháng Xuân 1959	chết do bị bắn 81% là hoán tử sai. Ông Xanh (tên ruột là Cát Cát) cướp sinh tồn (tên thật) 1970. Ông là tên Cát Cát tên động của năm 1978 mới đi lai... Sau khi đi xe máy cán phao' cho' tại thôn Là Gai (tổng tưng) bị ngã ngã mây sét chết phải đi về - không tên số. Điều này là không có lý do. Cát Cát là tên khâm định. Ông Xanh (tên ruột là Cát Cát) tên còn (tên khâm định) là tên khâm định. Ông Xanh tên Cát Cát 81%. Khiến chó' thò và ngày 11.6.2009. Hết gián định. Y khoa tiền R1 81%. Khiến Tử Cát (tên) ngày 04.8.2009. Cái tên TB Xanh là fogus stoma phi phổi. Chung đồng thời thế.	Trip.
25	Võ Văn Kans Tháng Xuân 1959	tại Làng Lai Lai. Nay thuộc Xuân Cảnh Thôn khuôn thiêng 3.70. Đến 1970 là thôn 1. Số 17 tên con tên kinh là Lê Văn Bác (thôn trưởng tên con chấn bộ họ mẹ) là Ông Xanh alias tên Lê - (1970) vì yêu súc nêu cho nghỉ. Đến 1970 mới đổi tên.) Khi ông mặc 17 bêp guy định 1 số 8 con trai khôn' - nhan 30/11/2009. Xã cho Phan Thị Phước + Saict sống căn 48 ngan ngân. Nhưng bà con đã lấy chồng Sắp con (không mai kết) xin nuốt nước mía cho không được chia tay. Vì khi đó ô Xanh đã chờ chờ đón ngày	Trip.
		Tôi cam đoan những chi tiết nêu trên là đúng thực tế, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.	

NGƯỜI LÀM ĐƠN

Nguyễn Kim Phuoc

Kính gửi - Lãnh đạo huyện Càm Xuyên -

Vì để làm điều xác định phải luật - là
công dân tôi. Khi nào tôi đọc giải quyết số
điều xác định nghĩa dưới tôi.

Mỗi lần kệ Kính xin đến trước hoặc
gửi tay bản rõ địa chỉ?

Tôi bao giờ - phỏng giao tiếp.

Cảm Trung - Kính yêu Cảm
Trung.

Kính.

Đỗ Văn R

Nguyễn Kim Triết.